

Số: /BC-BTP

Hà Nội, ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO
Tình hình, kết quả cải cách thủ tục hành chính tháng 5
và nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2026

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện nhiệm vụ Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao¹, trên cơ sở báo cáo của các bộ, ngành, địa phương và dữ liệu từ Bộ chỉ số phục vụ người dân và doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Bộ Tư pháp báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về tình hình, kết quả thực hiện công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) tháng 5 năm 2026 như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Về công tác chỉ đạo, điều hành

Trong tháng 5/2026, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt công tác cải cách TTHC; việc thực hiện phân cấp TTHC; cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh (ĐKKD) và ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW ngày 02/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIV về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, tài chính quốc gia và vay, trả nợ công, đầu tư công trung hạn 5 năm 20226-2030 gắn với thực hiện mục tiêu phấn đấu tăng trưởng 02 con số².

Các bộ, ngành đã tích cực, khẩn trương xây dựng, trình Chính phủ ban hành 11 nghị quyết về phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện³; xây dựng, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) thuộc thẩm quyền để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD còn cần phải tiếp tục thực hiện.

Các bộ, ngành, địa phương đã thực hiện các giải pháp để triển khai kịp thời, đồng bộ, thông suốt các Nghị quyết; tiếp nhận, xử lý, tháo gỡ theo thẩm quyền các khó khăn, vướng mắc do người dân, doanh nghiệp phản ánh trong quá trình

¹ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 09/01/2024 của Chính phủ; Công điện số 644/CĐ-TTg ngày 13/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ.

² Công điện số 33/CĐ-TTg ngày 23/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 464/TTg-CĐS ngày 30/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 484/TTg-CĐS ngày 09/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 246/TB-VPCP ngày 12/5/2026 của Văn phòng Chính phủ; Công văn số 527/TTg-CĐS ngày 18/5/2026 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 4408/VPCP-CĐS ngày 14/5/2026; Công văn số 571/TTg-CĐS ngày 24/5/2026;...

³ Gồm: Nghị quyết số 17/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 18/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 19/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 20/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 21/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 22/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 23/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026; Nghị quyết số 66.17/2026/NQ-CP ngày 15/5/2026; Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026; Nghị quyết số 66.19/2026/NQ-CP ngày 18/5/2026.

thực hiện và giải quyết TTHC.

2. Về cải cách quy định TTHC

2.1. Về việc phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD và ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo Kết luận số 18-KL/TW

2.1.1. Về kết quả rà soát, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa

Trong tháng 5/2026, các bộ, cơ quan ngang bộ tiếp tục tập trung rà soát, tham mưu trình Chính phủ ban hành 11 Nghị quyết về phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Kết quả đạt được cụ thể như sau:

- Về phân quyền, phân cấp việc thực hiện TTHC: Tính đến ngày 28/5/2026, số TTHC thuộc thẩm quyền của cấp bộ là 1.595 TTHC/tổng số 5.119 TTHC, đạt tỷ lệ 31,2% (giảm 743 TTHC so với thời điểm báo cáo Thường trực Chính phủ ngày 13/4/2026).

- Về cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện: Các bộ, ngành đã tham mưu cắt giảm 56 ngành, nghề, đạt tỷ lệ 28,28% so với Luật Đầu tư năm 2025 (so với Luật Đầu tư năm 2020 thì đạt 40%); sửa đổi 14 ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật Đầu tư năm 2025.

- Về cắt giảm TTHC, ĐKKD: Đến ngày 28/5/2026, 10 Nghị quyết của Chính phủ và Thông tư của các bộ, ngành đã phân cấp 362 TTHC từ Trung ương về địa phương; cắt giảm 697 TTHC, đơn giản hóa 673 TTHC và cắt giảm 1.754 ĐKKD không cần thiết; tương ứng với cắt giảm 53% thời gian thực hiện TTHC; 54,6% chi phí tuân thủ so với năm 2024. Trong đó, riêng 11 Nghị quyết mới ban hành sẽ cắt giảm chi phí tuân thủ khoảng 23 nghìn tỷ đồng mỗi năm.

2.1.2. Về kết quả tổ chức thực hiện các TTHC, ĐKKD tại 11 Nghị quyết

Ngày 26/5/2026, Bộ Tư pháp đã ban hành Báo cáo số 361/BC-BTP về tình hình, kết quả thực hiện 11 Nghị quyết của Chính phủ. Thực hiện chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Tư pháp đã có các văn bản hướng dẫn, đôn đốc các bộ, ngành, địa phương triển khai các Nghị quyết cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD⁴; các bộ, cơ quan đã thực hiện các nhiệm vụ như: có văn bản hướng dẫn các địa phương, cơ quan triển khai thực hiện các nghị quyết; thực hiện công bố các TTHC bãi bỏ, đơn giản hóa; ban hành theo thẩm quyền và tham mưu ban hành các văn bản QPPL để tiếp tục phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD.

Trong thời gian báo cáo, thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ (văn bản số 571/TTg-CĐS ngày 24/5/2026), Bộ Tư pháp cũng đã tổ chức đoàn kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện 11 Nghị quyết tại Thành phố Hải Phòng (ngày 27/5/2026) và chuẩn bị kiểm tra tại tỉnh Nghệ An (ngày 01/6/2026).

2.2. Kết quả kiểm soát quy định TTHC trong dự án, dự thảo văn bản QPPL

⁴ Văn bản số 3442/BTP-KSTT ngày 20/5/2026; 3244/BTP-KSTT ngày 13/5/2026; 312/BC-BTP ngày 07/5/2026; 322/BC-BTP ngày 12/5/2026.

Trong tháng 5/2026, các bộ, ngành, địa phương đã đánh giá tác động 404 TTHC tại 48 dự thảo văn bản QPPL⁵, thực hiện thẩm định 304 TTHC quy định tại 57 đề xuất chính sách, dự thảo văn bản QPPL⁶; đã công bố, công khai 30 TTHC được ban hành mới, 698 TTHC được sửa đổi, bổ sung và 287 TTHC bị bãi bỏ tại 35 văn bản QPPL thuộc phạm vi quản lý nhà nước của 12 bộ, cơ quan.

2.3. Kết quả đơn giản hóa TTHC nội bộ

- *Đối với bộ, ngành:* Trong tháng 5/2026, các Bộ: Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo đã ban hành 03 Quyết định để công bố 34 TTHC nội bộ nhóm A, nâng tổng số TTHC nội bộ được công bố lên 3.143 TTHC (bao gồm 1.176 TTHC nội bộ nhóm A và 1.967 TTHC nội bộ nhóm B).

Trong thời gian báo cáo, không có văn bản QPPL được ban hành để thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ. Đến nay, các bộ, cơ quan đã thực thi đối với 405/770 phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC nội bộ (đạt 52,6%). Trong đó, số TTHC nội bộ nhóm A được thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa là 216/770 TTHC (đạt 28,1%), số TTHC nhóm B được thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa là 189/770 (đạt 24,5%).

- *Đối với địa phương:* Trong thời gian báo cáo, các địa phương đã ban hành 65 Quyết định để công bố 378 TTHC nội bộ và đề xuất phương án cắt giảm, đơn giản hóa tổng số 188 TTHC nội bộ (bãi bỏ 43 TTHC, sửa đổi, bổ sung 47 TTHC, giữ nguyên 136 TTHC). Tính đến hết tháng 5/2026, các địa phương đã thực thi phương án cắt giảm, đơn giản hóa đối với 411 TTHC (bãi bỏ 86 TTHC, sửa đổi, bổ sung 111 TTHC, giữ nguyên 214 TTHC), cơ bản đáp ứng theo yêu cầu tại Nghị quyết số 66/NQ-CP của Chính phủ, góp phần nâng cao năng suất, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

2.4. Về thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP ngày 15/11/2025 của Chính phủ quy định cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu

- Về dữ liệu và hạ tầng:

Đến nay, có 30/49 Cơ sở dữ liệu⁷ đã hoàn thành công bố thông tin CSDL được khai thác, sử dụng thay thế giấy tờ trong thành phần hồ sơ TTHC, tăng 21 Cơ sở dữ liệu so với quý I/2026 (*Chi tiết tại phụ lục kèm theo*).

- Về tái cấu trúc quy trình:

Đối với các Cơ sở dữ liệu mới được công bố thông tin, hiện nay, mới có Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ rà soát, xác định 41 TTHC có sử dụng thông tin, dữ liệu từ các cơ sở dữ liệu này (Bộ Tài chính 29 TTHC; Bộ Nội vụ 11 TTHC).

Trong tháng 5, các Bộ đã thực hiện tái cấu trúc quy trình đối với 115 TTHC. Bộ Tư pháp đã ban hành văn bản số 3511/BTP-KSTT ngày 22/5/2026 đôn đốc các bộ, ngành tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP. Tính

⁵ Gồm: 03 Nghị định; 29 Thông tư; 11 Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh; 05 Quyết định của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

⁶ Gồm: 11 đề xuất chính sách và dự thảo luật; 02 nghị quyết của UBND tỉnh; 47 nghị quyết và nghị định; 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 05 Thông tư; 07 nghị quyết của HĐND cấp tỉnh; 03 Quyết định của UBND cấp tỉnh.

⁷ 49 CSDL các bộ, ngành khẳng định đã hoàn thành đưa vào vận hành.

đến hết tháng 5/2026, số TTHC đã được tái cấu trúc là 695/775 TTHC (đạt tỷ lệ 89,67%). Trong đó, có 10 bộ, ngành⁸ đã hoàn thành 100% nhiệm vụ tái cấu trúc TTHC theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP; số TTHC chưa thực hiện tái cấu trúc là 80 TTHC thuộc phạm vi quản lý của 04 bộ, gồm: Văn hóa, Thể thao và Du lịch (41/59), Nông nghiệp và Môi trường (01/46), Bộ Ngoại giao (22/22), Dân tộc và Tôn giáo (16/16). (*Chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

- Về sửa đổi, bổ sung văn bản QPPL⁹: Tính đến thời điểm hiện tại, có 45 văn bản QPPL được ban hành/trình cấp có thẩm quyền ban hành để sửa đổi, bổ sung 73 văn bản QPPL nhằm thực thi Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, gồm: (i) 04 Luật¹⁰; (ii) 19 Nghị định¹¹; (iii) 02 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ¹²; (iv) 20 Thông tư¹³. Trong đó, số TTHC được cắt giảm hoặc thay thế thành phần hồ sơ bằng dữ liệu theo Nghị quyết 66.7/2025/NQ-CP là 204/783 TTHC (chiếm tỷ lệ 26,05%).

- Bộ Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với Bộ Công an, Bộ Khoa học và Công nghệ có Công văn số 3695/BTP-KSTT ngày 28/5/2026 hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương về tiêu chuẩn TTHC đủ điều kiện cung cấp trên môi trường số¹⁴; Công văn số 3511/VPCP-KSTT ngày 22/5/2026 yêu cầu các bộ, cơ quan ngang bộ quan tâm thực hiện việc ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản QPPL để cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu, thực hiện rà soát, công bố phạm vi thông tin trong các cơ sở dữ liệu khác ngoài 09 cơ sở dữ liệu tại khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP theo mức độ hoàn thiện của cơ sở dữ liệu; thực hiện rà soát, tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC, cung cấp quyết định công bố, công bố lại TTHC đối với từng TTHC để bảo đảm bóc tách chính xác số lượng TTHC đã cắt giảm, đơn giản hóa thành phần hồ sơ dựa trên dữ liệu... Qua theo dõi, các bộ, ngành: Nông nghiệp và Môi trường; Nội vụ; Tài chính; Tư pháp; Ngân hàng Nhà nước; Công an; Y Tế; Quốc phòng đã hoàn thành việc ban hành quyết định công bố, công bố lại đối với từng TTHC theo yêu cầu của Bộ Tư pháp tại Văn bản số 3511/VPCP-KSTT nêu trên.

3. Về thực hiện TTHC

Theo Bộ chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia¹⁵, các chỉ số đánh giá chất lượng trong thực hiện TTHC, dịch vụ công trực tuyến trong tháng 5/2026 cụ thể như sau:

3.1. Về công khai, minh bạch trong thực hiện TTHC: Số lượng hồ sơ TTHC đã được đồng bộ, công khai quá trình giải quyết lên Cổng Dịch vụ công

⁸ Gồm: Bộ Công Thương: 162/162 TTHC; Bộ Tư pháp: 69/69 TTHC; Bộ Quốc phòng: 07/07 TTHC; Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 21/21 TTHC; Bộ Công an: 34/34 TTHC; Bộ Tài chính: 22/22 TTHC; Bộ Giáo dục và Đào tạo: 49/49; Bộ Nội vụ: 33/33; Bộ Khoa học và Công nghệ (130/130); Y tế (47/47).

⁹ Theo điểm d khoản 1 Điều 7 Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP, tổng số văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung là 230 văn bản QPPL (gồm 22 luật, 121 nghị định, 10 quyết định của Thủ tướng Chính phủ, 71 Thông tư, 04 Thông tư liên tịch, 02 Quyết định của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ).

¹⁰ 03 Luật sửa đổi, bổ sung 05 luật; 01 Luật là Luật Công nghệ cao (sửa đổi) số 133/2025/QH15 bãi bỏ hiệu lực 02 Thông tư.

¹¹ 19 Nghị định sửa đổi, bổ sung 34 Nghị định.

¹² 02 Quyết định của Thủ tướng sửa đổi 07 Quyết định.

¹³ 20 Thông tư sửa đổi, bổ sung 25 Thông tư, 01 Luật là Luật Công nghệ cao (sửa đổi) số 133/2025/QH15 bãi bỏ hiệu lực 02 Thông tư.

¹⁴ Theo yêu cầu tại Văn bản số 3653/VPCP-CDS ngày 24/4/2026 của Văn phòng Chính phủ triển khai nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06.

¹⁵ Tại thời điểm ngày 27/5/2026

quốc gia tại cấp Bộ là 670.553 và tại địa phương là 3.244.820 hồ sơ.

3.2. Về tiến độ, kết quả giải quyết TTHC: Tỷ lệ hồ sơ TTHC xử lý đúng hoặc trước hạn tại bộ, ngành đạt 48,93% và tại các địa phương là 92,47%.

3.3. Về cung cấp dịch vụ công trực tuyến: Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến tại các bộ, ngành, đạt 37,9% (254.175/670.553 hồ sơ); tại các địa phương, đạt 93,57% (3.093.734/3.244.820 hồ sơ). Tỷ lệ TTHC có giao dịch thanh toán trực tuyến tại các bộ, ngành đạt 48,48% (175/361 TTHC), tại các địa phương đạt 92,84% (972/1.047 TTHC); tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến trên tổng số hồ sơ có yêu cầu nghĩa vụ tài chính tại các bộ, ngành đạt 30,24% (210.309/695.423 hồ sơ), tại các địa phương đạt 94,45% (2.850.177/3.017.607 hồ sơ).

3.4. Về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC: Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC tại các bộ, ngành đạt 19,23% (162.822/846.675 hồ sơ), tại các địa phương đạt 88,56% (2.873.612/3.244.820 hồ sơ); tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả bản điện tử có giá trị pháp lý để tái sử dụng tại các bộ, ngành đạt 19,29% (163.355 kết quả giải quyết TTHC/846.675 kết quả cần cấp), tại các địa phương đạt 88,62% (2.875.559 kết quả giải quyết TTHC/3.244.820 kết quả cần cấp); tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa tại các bộ, ngành đạt 5,92% (50.152/847.162 hồ sơ), tại các địa phương đạt 96,04% (3.141.300/3.270.824 hồ sơ).

4. Kết quả tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính

Trong tháng 5/2026, Hệ thống thông tin tiếp nhận, trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đã tiếp nhận 1.286 PAKN; trong đó, có 1.244 PAKN thuộc phạm vi xem xét, xử lý; 44 PAKN từ chối tiếp nhận do không thuộc phạm vi xử lý.

Bộ Tư pháp đã tiến hành phân loại và chuyển 1.244 PAKN đến các bộ, cơ quan tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương để xem xét, xử lý theo thẩm quyền. Theo đó, các bộ, ngành, địa phương đã xử lý 1.137 PAKN (đạt tỷ lệ 91,39%) và đăng tải công khai kết quả xử lý 42 PAKN trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; còn 93 PAKN đang được các bộ, ngành, địa phương xem xét, xử lý. Các nội dung PAKN chủ yếu tập trung vào các lĩnh vực: Nông nghiệp và Môi trường (Cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,...).

5. Công tác truyền thông về cải cách TTHC

Các cơ quan thông tấn, báo chí đã tích cực, chủ động thực hiện các tin, bài, phóng sự về công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các bộ, ngành, địa phương trong thực hiện cải cách TTHC, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp¹⁶. Đồng thời, phản ánh những vướng mắc trong thực hiện các cơ chế, chính sách,

¹⁶ Báo Điện tử Chính phủ đăng bài “Nghị quyết số 66.18/2026/NQ-CP cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh”; Bộ Công Thương sửa đổi cắt giảm, đơn giản hóa TTHC 8 lĩnh vực; Luật Việt Nam đưa tin: “Bộ Tư pháp sẽ kiểm tra việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trên toàn quốc trong tháng 6/2026”; “Thủ tướng yêu cầu hoàn thành phân cấp, đơn giản hóa TTHC trước 31/5/2026; Báo dân chí có bài đăng “Phó Thủ tướng Chính phủ thông tin “con số ấn tượng” trong cắt giảm TTHC; Báo Đại biểu nhân dân thành phố Hà Nội có bài “Hà Nội đề xuất hoàn thiện mô hình chính quyền địa phương hai cấp;...”

TTHC để các bộ, cơ quan, địa phương kịp thời có giải pháp tháo gỡ¹⁷, góp phần đưa cải cách TTHC đến gần hơn với người dân, doanh nghiệp.

6. Về triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung và Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia

- Trong thời gian báo cáo, Bộ Công an tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành, địa phương trong việc chuẩn bị hạ tầng, kiểm thử,... đảm bảo vận hành ổn định và phục vụ chuyển đổi chính thức từ Cổng Dịch vụ công quốc gia do Văn phòng Chính phủ xây dựng, vận hành sang Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm Dữ liệu quốc gia từ 22 giờ ngày 29/5/2026¹⁸.

- Hiện nay, 14/14 bộ đã hoàn thành việc tích hợp Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia. Trong thời gian báo cáo, Bộ Tư pháp đã phối hợp với các bộ, ngành, địa phương tổng hợp các khó khăn, vướng mắc trong thực hiện TTHC tại các địa phương theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và qua sử dụng mô hình hệ thống giải quyết TTHC tập trung cấp bộ để báo cáo Thủ tướng Chính phủ¹⁹.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Về kết quả đạt được

Dưới sự chỉ đạo quyết liệt, sát sao của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và chủ động, tích cực triển khai nhiệm vụ của các bộ, ngành, địa phương; các nhiệm vụ cải cách TTHC trong tháng 5/2026 đã đạt được kết quả tích cực như: hoàn thành việc thực thi các phương án cắt giảm, đơn giản hóa TTHC đã được phê duyệt trong một số lĩnh vực; chủ động, tích cực rà soát, đề xuất Chính phủ ban hành các Nghị quyết để phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh theo Kết luận số 18-KL/TW; kịp thời công bố, công khai quy định TTHC trên cơ sở các Nghị quyết, văn bản QPPL được ban hành; khẩn trương thực hiện các giải pháp đảm bảo triển khai, vận hành chính thức Cổng Dịch vụ công quốc gia mới thông suốt, hiệu quả;...

2. Một số tồn tại, hạn chế

2.1. Đối với việc thực hiện Kết luận số 18-KL/TW

- Các bộ, cơ quan cơ bản đã hoàn thành chỉ tiêu về cắt giảm 50% thời gian thực hiện, 50% chi phí tuân thủ TTHC so với năm 2024; cắt giảm 100% điều kiện đầu tư kinh doanh không cần thiết. Tuy nhiên, còn 02 chỉ tiêu chưa đạt đó là: (i) Tỷ lệ phân cấp giải quyết TTHC, trong đó tỷ lệ TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp bộ hiện là **31,2%** (theo yêu cầu của Kết luận số 18-KL/TW là dưới 30%). Bên cạnh một số bộ, cơ quan đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tính đặc thù TTHC của ngành nên **không thể phân cấp đạt tỷ lệ** theo chỉ đạo của Bộ

¹⁷ Tạp chí công thương đăng bài: “Thẳng thắn nhìn nhận vướng mắc trong giải quyết TTHC tại Hà Nội”;...

¹⁸ Văn bản số 2570/BCA-TTDLQG ngày 28/5/2026

¹⁹ Báo cáo số 355/BC-BTP ngày 22/5/2026.

Chính trị²⁰, thì còn một số bộ, cơ quan việc thực hiện chưa đạt được mục tiêu²¹; (ii) Tỷ lệ cắt giảm các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện **đạt 28,28%** (tối thiểu 30% các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định của Luật Đầu tư năm 2025). Việc cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và các TTHC, ĐKKD của các ngành, nghề đó là công việc khó, thay đổi hẳn cơ chế, phương thức quản lý, phải đánh giá toàn diện giữa yêu cầu quản lý nhà nước và tạo thuận lợi cho sản xuất, kinh doanh. Do đó, một số ngành, nghề khi xây dựng, trình Nghị quyết đã có sự điều chỉnh so với phương án đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ nên về tổng thể chưa đạt được tỷ lệ theo yêu cầu tại Kết luận của Thường trực Chính phủ²².

- Việc công bố, công khai TTHC theo quy định tại các Nghị quyết, văn bản QPPL được ban hành còn chậm. Tính đến ngày 25/5/2026, mới đạt 40% (698 TTHC/1.743 TTHC cần công bố, công khai), chưa đáp ứng yêu cầu của Thủ tướng Chính phủ (phải công bố, công khai 100% TTHC để địa phương tổ chức thực hiện và tạo điều kiện để người dân, doanh nghiệp tiếp cận, thực hiện TTHC); nhiều quyết định công bố được ban hành nhưng chưa nhập dữ liệu hoặc mới chỉ cập nhật dự thảo quyết định công bố mà chưa công khai để tích hợp thực hiện; chưa cấu hình trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung. Theo đó, địa phương còn lúng túng trong thực hiện, nhất là cấp xã, phường.

2.2. Đối với việc cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu

- Số lượng văn bản QPPL cần sửa đổi, bổ sung bảo đảm có hiệu lực trước ngày 01/3/2027 theo Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP còn tương đối nhiều (159 văn bản) gồm: 17 Luật; 87 Nghị định; 03 Quyết định của Thủ tướng Chính phủ; 48 Thông tư và 02 Quyết định của Bộ trưởng.

- Còn 80 TTHC chưa được tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC theo 09 CSDL đã công bố²³; việc theo dõi và tiếp tục tái cấu trúc quy trình giải quyết TTHC đối với CSDL khác đã công bố còn chậm.

- Việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các Cơ sở dữ liệu đã công bố với các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung còn chậm, hiện nay mới chỉ có Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư hoàn thành kết nối, chia sẻ để tái sử dụng với các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC. Do đó, việc cắt giảm thực chất giấy tờ dựa trên dữ liệu còn rất hạn chế.

2.3. Về triển khai Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung

Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của bộ, cơ quan ngang bộ vận hành chưa ổn định, thường xuyên phát sinh lỗi kỹ thuật trong quá trình sử dụng; tính năng của một số Hệ thống chưa đáp ứng yêu cầu;... dẫn đến tình trạng

²⁰ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hiện 57,8%; Thanh tra Chính phủ 33,3%.

²¹ Bộ Giáo dục và Đào tạo 38%; Bộ Xây dựng 33,3%; Bộ Công Thương 33,4%; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch 31,3%; Bộ Khoa học và Công nghệ 37,2%.

²² Ví dụ: Bộ Công Thương đạt 21,1%; Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đạt 20%.

²³ Thuộc phạm vi quản lý của 04 Bộ, gồm: Văn hóa, Thể thao và Du lịch (41/59), Nông nghiệp và Môi trường (01/46), Bộ Ngoại giao (22/22), Dân tộc và Tôn giáo (16/16).

cán bộ, công chức tại địa phương tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC phải thực hiện đồng thời trên nhiều hệ thống phần mềm khác nhau, gây chậm trễ và giảm hiệu quả giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THÁNG 6 NĂM 2026

Để tiếp tục triển khai có hiệu quả công tác cải cách TTHC, đề nghị các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt, thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, kịp thời các quy định, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, trong đó tập trung triển khai có hiệu quả các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Tiếp tục triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách, kiểm soát TTHC được giao tại Nghị quyết số 01/NQ-CP, Nghị quyết số 02/NQ-CP và Nghị quyết số 23/NQ-CP của Chính phủ.

2. Tập trung tổ chức triển khai có hiệu quả, đồng bộ, thống nhất, thông suốt 11 Nghị quyết của Chính phủ vừa ban hành về phân quyền, phân cấp, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, ĐKKD, ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện, bảo đảm người dân, doanh nghiệp phải được thụ hưởng thực chất kết quả của cải cách.

Kịp thời xử lý các khó khăn, vướng mắc về thể chế và tổ chức thực hiện TTHC; tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa TTHC, điều kiện kinh doanh, cắt giảm ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện.

3. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành; liên thông, đồng bộ, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống để cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cũng như cắt giảm, đơn giản hóa TTHC dựa trên dữ liệu.

4. Tiếp tục hoàn thiện và triển khai thực hiện có hiệu quả Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung của các bộ, ngành, đưa Hệ thống điều phối giải quyết TTHC, Cổng Dịch vụ công quốc gia tại Trung tâm dữ liệu quốc gia vào vận hành chính thức bảo đảm hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn.

5. Tiếp tục thực hiện tốt cơ chế một cửa, một cửa liên thông, bố trí đầy đủ nhân lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị, nâng cao hiệu quả hoạt động của Bộ phận một cửa, Trung tâm phục vụ hành chính công, nhất là cấp xã, bảo đảm thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính, thực hiện TTHC trong thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

6. Tiếp nhận và xử lý PAKN của cá nhân, tổ chức về những khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, TTHC, bảo đảm chất lượng, hiệu quả; khẩn trương xem xét, trả lời dứt điểm những PAKN còn tồn tại, đã quá hạn xử lý.

7. Tích cực đẩy mạnh công tác truyền thông về công tác cải cách TTHC tạo sự đồng thuận trong xã hội.

IV. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Để thúc đẩy công tác cải cách TTHC đồng bộ, thực chất trong thời gian tới, Bộ Tư pháp kiến nghị Chính phủ chỉ đạo như sau:

1. Các bộ, cơ quan ngang bộ:

- Thực hiện nghiêm việc công bố, công khai TTHC, chậm nhất **trước ngày**

10 tháng 6 năm 2026 hoàn thành việc công bố, công khai các quy định TTHC được cắt giảm, đơn giản hóa, phân cấp tại 11 Nghị quyết của Chính phủ theo quy định, đồng thời, cấu hình, tích hợp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung, Cổng Dịch vụ công quốc gia; ban hành tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hoặc tiêu chuẩn nghề đối với những ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được cắt giảm (trong trường hợp cần thiết), từ đó xây dựng quy trình để quản lý theo phương thức hậu kiểm trước ngày 01 tháng 7 năm 2026; Nghiên cứu, quy định giải pháp, phương án quản lý thay thế đối với các ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện được bãi bỏ, sửa đổi, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả của công tác quản lý nhà nước; tập huấn, hướng dẫn cho cán bộ các cấp trong việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ cho người dân, doanh nghiệp theo quy định mới.

- Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tập trung; phối hợp với Bộ Công an trong triển khai đưa vào vận hành chính thức Cổng Dịch vụ công quốc gia và Hệ thống điều phối giải quyết TTHC, phối hợp chặt chẽ với các địa phương trong quá trình vận hành, sử dụng, kịp thời khắc phục các lỗi kỹ thuật, đảm bảo sự thuận lợi, thông suốt và hiệu quả trong việc giải quyết TTHC của các cấp.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ tại Nghị quyết số 66.7/2025/NQ-CP theo các Văn bản đôn đốc của Bộ Tư pháp.

- Rà soát, cập nhật, đồng bộ đầy đủ thông tin, dữ liệu, trạng thái xử lý hồ sơ từ các Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Bộ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia để bảo đảm đánh giá khách quan, chính xác, minh bạch tình hình giải quyết TTHC tại địa phương.

2. 06 bộ, cơ quan: Giáo dục và Đào tạo; Xây dựng; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ và Ngân hàng Nhà nước Việt Nam rà soát lại kết quả thực hiện phân quyền, phân cấp TTHC thuộc phạm vi quản lý của Bộ, cơ quan để tiếp tục phân cấp theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật phân quyền, phân cấp việc thực hiện TTHC, phấn đấu đạt yêu cầu, mục tiêu tại Kết luận số 18-KL/TW.

3. 08 Bộ, cơ quan: Y tế; Giáo dục và Đào tạo; Dân tộc và Tôn giáo; Ngoại giao; Nông nghiệp và Môi trường; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Khoa học và Công nghệ khẩn trương hoàn thành việc ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành văn bản quy phạm pháp luật để hoàn thành ngay việc thực thi phương án phân cấp 49 TTHC, cắt giảm 31 TTHC, đơn giản hóa 24 TTHC, cắt giảm 82 ĐKKD còn thiếu theo đúng phương án đã báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

5. Bộ Tư pháp hoàn thiện, trình Chính phủ ban hành Đề án thí điểm đánh giá, chấm điểm công tác cải cách TTHC của các bộ, cơ quan, địa phương; tiếp tục tổ chức hiệu quả việc kiểm tra tình hình, kết quả thực hiện 11 Nghị quyết của các bộ, địa phương để kịp thời phối hợp với các bộ, cơ quan hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện.

6. Bộ Công an chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp, Bộ Khoa học và Công nghệ và các bộ, ngành, cơ quan chủ quản dữ liệu nghiên cứu, triển khai giải pháp về kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu đã công bố thông tin với Công Dịch vụ công quốc gia, Hệ thống thông tin giải quyết TTHC, bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, khai thác tính ưu việt về vai trò “một cửa số tập trung” của Công Dịch vụ công quốc gia, giúp đẩy mạnh thực hiện kết nối, chia sẻ, tái sử dụng dữ liệu đã số hóa và triển khai dịch vụ công trực tuyến toàn trình, cá nhân hóa, dựa trên dữ liệu để cắt giảm thực chất thủ tục, hồ sơ, giấy tờ cho người dân, doanh nghiệp.

7. Các bộ, cơ quan ngang bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố tiếp tục kiểm soát chặt chẽ việc ban hành TTHC, ĐKKD tại các dự án, dự thảo văn bản QPPL, kiên quyết không để phát sinh thêm TTHC, ĐKKD sau khi cắt giảm, đơn giản hóa theo Kết luận số 18-KL/TW; theo dõi, thường xuyên đôn đốc, tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện tái sử dụng thông tin, dữ liệu đã được kết nối, chia sẻ để giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp.

Trên đây là Báo cáo tình hình, kết quả cải cách TTHC tháng 5 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 6 năm 2026, Bộ Tư pháp kính trình Chính phủ xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- TTgCP, các Phó TTgCP (để b/c);
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố;
- Thành viên Ban chỉ đạo cải cách TTHC;
- Thành viên Hội đồng tư vấn cải cách TTHC;
- Bộ Tư pháp: Bộ trưởng; các Thứ trưởng; các đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, KSTT (NC).

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Tịnh